

## CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Quản lý Tài nguyên và Môi trường

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

1. Tên học phần: KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

2. Mã học phần:

3. Số tín chỉ: 8 (8 tín chỉ thực hành)

Học phần: *Bắt buộc*

Lý thuyết:

30 tiết

Thực hành (thực hành, thảo luận, bài tập, kiểm tra):

210 tiết

Tự học (khóa luận tốt nghiệp):

480 giờ

4. Phân bố thời gian

Thời điểm thực hiện: Học kỳ 6

Số tiết/ tuần: 16 tiết

Tổng số tuần: 15 tuần

5. Bộ môn/ Khoa phụ trách: Khoa Môi trường

6. Điều kiện tiên quyết:

7. Mô tả học phần

Khóa luận tốt nghiệp là học phần được thực hiện bởi chính sinh viên dưới sự hướng dẫn khoa học của giảng viên trong một đề tài nghiên cứu nhất định. Sinh viên có thể là người đưa ra và thực hiện ý tưởng hoặc thực hiện việc nghiên cứu triển khai ý tưởng khoa học của người hướng dẫn. Khóa luận tốt nghiệp được thực hiện trong năm cuối hoặc có thể bắt đầu sớm hơn. Khóa luận tốt nghiệp được viết theo mẫu quy định chung và sinh viên phải bảo vệ khóa luận tốt nghiệp trước Hội đồng chấm Khóa luận tốt nghiệp cấp Khoa.

8. Mục tiêu học phần

Kết thúc học phần này, sinh viên đạt được những yêu cầu cơ bản sau:

8.1. Về kiến thức: Thực hiện và hoàn thành Khóa luận tốt nghiệp, sinh viên sẽ được trang

bị kiến thức và kỹ năng nhằm phát triển năng lực nghiên cứu khoa học, gồm các nội dung sau:

- Có khả năng nhận ra vấn đề cần nghiên cứu và hình thành giả thuyết khoa học thuộc lĩnh vực tài nguyên môi trường và các ngành khoa học có liên quan.

- Có khả năng áp dụng các phương pháp thí nghiệm và sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ thí nghiệm, máy móc để khảo sát, nghiên cứu.

- Có khả năng thu thập và xử lý số liệu tuân thủ các nguyên tắc thống kê.

- Có khả năng trình bày, thảo luận các kết quả (số liệu) nghiên cứu bằng cách thức phù hợp, ví dụ: bằng lời (nói), bằng văn bản (viết), bằng sử dụng bảng, biểu, hình ảnh, đồ thị, hình vẽ... Diễn giải kết quả nghiên cứu (thí nghiệm, khảo sát) và đưa ra kết luận hoặc hình thành giả thiết mới...

8.2. *Về kỹ năng:* Có các kỹ năng quan sát, phân tích, tổng hợp các vấn đề lý thuyết cũng như thực tiễn. Có kỹ năng nhận thức và lý giải các vấn đề tài nguyên môi trường diễn ra trong cuộc sống hàng ngày. Hình thành năng lực thuyết trình trước đám đông về các dự án khoa học, có kỹ năng làm việc độc lập và theo nhóm.

8.3. *Về thái độ:* Có niềm đam mê nghiên cứu khoa học; rèn luyện tính sáng tạo, bền bỉ, tỉ mỉ, chính xác, trung thực, khách quan, làm việc theo kế hoạch trong công tác nghiên cứu khoa học. Có thái độ và ý thức trách nhiệm với công tác bảo vệ môi trường của đất nước và xã hội.

## **9. Nhiệm vụ của sinh viên**

### *9.1. Nhiệm vụ*

- Nghiên cứu giáo trình, tài liệu (cá nhân, nhóm), thực hành (cá nhân, nhóm); chuẩn bị các ý kiến hỏi, đề xuất khi đi thực tập tại cơ sở; sưu tầm, nghiên cứu các tài liệu có liên quan đến nội dung thực tập được giao, theo sự hướng dẫn của giảng viên;

- Tham dự đầy đủ các giờ giảng của giảng viên và các buổi tổ chức thực tập dưới sự hướng dẫn và điều khiển của giảng viên hoặc người hướng dẫn theo quy chế.

### *9.2. Nội dung cần đạt*

- + Trình bày được cơ sở lý luận và kiến thức chuyên môn liên quan đến đề tài. Xác định, phân tích, thực nghiệm và khảo sát được các yếu tố kỹ thuật thực hiện đề tài.

- + Giao tiếp được hiệu quả thông qua tìm kiếm, tư duy và cập nhật kiến thức chuyên môn và sử dụng một số thuật ngữ tiếng Anh dùng trong lĩnh vực Tài nguyên và môi trường.

+ Thực hiện được một nghiên cứu khoa học độc lập trong lĩnh vực Tài nguyên và môi trường.

+ Đánh giá được tầm quan trọng của khóa luận đối với người học và trách nhiệm của cử nhân quản lý tài nguyên và môi trường trong công việc và trong cuộc sống.

## **10. Tài liệu tham khảo**

### **10.1. Giáo trình**

[1]. Các giáo trình liên quan đến các môn học trước.

### **10.2. Tài liệu tham khảo**

[1]. Các catalogue kèm theo từ cơ quan, doanh nghiệp

[2]. Hướng dẫn thực hiện khóa luận tốt nghiệp của nhà Trường

[3]. Các tài liệu kỹ thuật tìm kiếm từ internet có liên quan

## **11. Trang, thiết bị dạy - học:**

## **12. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên**

Theo Điều 10, Điều 19, Điều 21, Điều 22 của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 686/QĐ-ĐHHL ngày 26/8/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hạ Long., sinh viên tham dự học mỗi học phần được đánh giá loại đạt nếu:

- Có đăng ký học học phần đúng thời hạn và đảm bảo điều kiện tiên quyết vào đầu mỗi học kỳ với phòng Đào tạo nhà trường

- Tích cực tham dự lớp học, hoàn thành đầy đủ các điểm đánh giá bộ phận (Ai) và điểm kết thúc học phần (ĐKTHP). Sinh viên vắng mặt không có lý do chính đáng trong buổi kiểm tra đánh giá điểm bộ phận hoặc thi kết thúc học phần sẽ nhận điểm 0.

- Có điểm học phần (ĐHP) đạt một trong các mức điểm A, B, C, D.

## **13. Thang điểm**

Thang điểm tính theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ- BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT, ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ- BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

<b>Xếp loại</b>	<b>Thang điểm 10</b>	<b>Thang điểm chữ</b>	<b>Thang điểm 4</b>
-----------------	----------------------	-----------------------	---------------------

Xếp loại		Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4
Đạt (Tích lũy)	Giỏi	9,0 – 10,0	A+	4,0
		8,5 – 8,9	A	3,8
	Khá	8,0 – 8,4	B+	3,5
		7,0 – 7,9	B	3,0
	Trung bình	6,5 – 6,9	C+	2,5
		5,5 – 6,4	C	2,0
	Trung bình yếu	5,0 – 5,4	D+	1,5
		4,0 – 4,9	D	1,0
Không đạt	Kém	< 4,0	F	0

### 15. Phương pháp đánh giá học phần

- Theo hướng dẫn tại Kế hoạch tổ chức thực tập, thực tập tốt nghiệp của nhà Trường.

**16. Phương pháp dạy và học:** Giảng dạy lý thuyết kết hợp với thực hành, thao tác theo hướng dẫn.

**Ban Giám hiệu**

**Trưởng khoa**

**Người soạn**




**Lê Duy Khương**

**Lê Duy Khương**